X
HẬU QUẢ CỦA THÀNH CÔNG

Fantine bị đuổi ra khỏi xưởng vào một ngày cuối đông. Từ độ ấy, một mùa hè đã qua, rồi mùa đông lại trở về. Ngày ngắn, chị làm việc được ít. Mùa đông không có hơi ấm, không có ánh sáng, không có canh trưa, buổi chiều và buổi sáng liền nhau, lúc nào cũng có sương mù, lúc nào cũng như hoàng hôn, cửa kính mờ xám, không trông rõ ra ngoài nữa. Cả bầu trời như một cái cửa thông hơi dưới hầm, cả ngày bưng bít như trong một cái hũ. Mặt trời trông thiểu não như một người nghèo. Cái mùa ghê gớm! Nó biến nước trời và lòng người thành đá. Bọn chủ nợ giày vò Fantine.

Tiền chị kiếm ra quá ít ỏi. Nợ càng ngày càng nhiều. Thấy tiền gửi thất thường, vợ chồng Thénardier luôn luôn viết thư thôi thúc. Lời thư làm cho chị khổ tâm, bưu phí làm cho chị cạn túi. Một lần, chúng viết thư nói rằng trời rét thế mà con Cosette của chị trần truồng rách rưới; cần sắm cho nó một cái váy len, vậy phải gửi ngay cho chúng mười francs. Fantine nhận thư, cả ngày cầm trong tay đến nhàu nát. Buổi chiều chị đến một hiệu cắt tóc ở phố. Chị bỏ lược, mớ tóc vàng óng ả đổ xuống đến ngang lưng. Người thợ cạo trầm trồ:

— Ôi! Tóc đẹp quá!

Fantine hỏi:

— Ông trả tôi bao nhiêu?

— Mười francs.

— Ông cắt đi.

Chị mua một cái váy len gửi cho vợ chồng Thénardier. Nhận được váy, vợ chồng chúng tức điên ruột. Chúng muốn Fantine đưa tiền kia. Chúng đem váy mặc cho Éponine, con Sơn Ca đáng thương thì vẫn rét run cầm cập.

Fantine nghĩ: "Con ta không rét nữa. Ta đã lấy tóc ta dệt cho con mặc rồi". Chị đội mũ chụp nhỏ để giấu cái đầu trụi tóc, tuy thế vẫn còn xinh. Lòng người đàn bà ấy đang chịu những giày vò đen tối. Khi chị thấy không chải chuốt được nữa, chị đâm thù ghét tất cả. Cả đến ông Madeleine mà chị cũng như tất cả mọi người, vẫn kính phục xưa kia, chị cũng phát ghét, ghét

cay đắng, ghét hơn ai hết, vì chị đã lặp đi lặp lại quá nhiều lần rằng ông đã đuổi chị, làm cho chị khốn khổ đến thế. Những khi đi qua xưởng cũ có thợ thuyền đứng trông, chị vờ cười và hát to lên. Một bà thợ già một hôm trông thấy chị cười và hát như thế, bảo: "Cái chị này rồi cũng chả ra gì".

Fantine lòng đầy uất hận, bắt nhân tình bừa với một người, chẳng cân nhắc gì, người đầu tiên mà chị gặp, một người mà chị không yêu, như muốn trêu tức mọi người vậy: Người ấy là một thằng khốn nạn, một tên gảy đàn hành khất, một đứa vô nghề nghiệp nghèo khốn. Hắn đánh đập chị rồi chán chị, bỏ chị dễ dàng cũng như khi chị bắt nhân tình với hắn. Fantine vẫn yêu quý đứa con hết sức. Chị càng sa đọa, cuộc đời chị càng đen tối, thì hình ảnh đứa con thơ ngây yêu dấu lại càng sáng chói trong tâm hồn chị. Chị tự bảo: "Bao giờ ta giàu, thì ta sẽ đón Cosette của ta về với ta", và chị cười sung sướng. Chứng ho cũ của chị vẫn không khỏi, lưng lại thường toát mồ hôi lạnh.

Một hôm, chị nhận được một bức thư của vợ chồng Thénardier như sau: "Cosette mắc một chứng bệnh đang phát triển ở địa phương, người ta gọi là bệnh sốt ban. Cần nhiều thứ thuốc đắt tiền để chữa, chúng tôi chạy chữa đến sạt nghiệp, bây giờ thì chúng tôi không còn tiền nữa. Trong vòng tám ngày, nếu chị không gửi cho bốn mươi francs thì coi như con bé đi đứt". Fantine cười rộ lên như điên và nói với bà láng giềng:

— A, họ quý hóa thật! Bốn mươi francs, có thế thôi! Nghĩa là hai đồng vàng! Đào đâu ra? Họ thật ngớ ngẩn, những người nhà quê ấy họ ngớ ngẩn thật!

Nhưng rồi chị lại đi ra phía cầu thang, ghé cửa sổ đọc lại bức thư. Và chị xuống thang gác, chạy ra phố, vừa chạy vừa nhảy vừa cười khanh khách.

Có người gặp chị hỏi:

— Có gì mà chị vui sướng thế hở?

Chị trả lời:

— Ở nhà quê họ vừa viết thư cho tôi. Thật là ngu ngốc. Họ đòi tôi gửi bốn mươi francs. Nhà quê thật!

Khi đi qua quảng trường, chị thấy có đám đông xúm quanh một chiếc xe kiểu rất lạ. Trên sàn xe có một người đàn ông mặc áo đỏ đang nói huyên thuyên. Đó là một anh chàng nhổ răng dạo, đang giới thiệu với mọi người

những hàm răng giả trọn vẹn, những ống thuốc đánh răng, những "nha thống thủy", "nha thống tán". Fantine len vào đám đông và cũng cười như mọi người. Bài diễn thuyết của tên nhổ răng dạo đầy những tiếng lóng dành cho bọn vô lại và những chữ khó hiểu để cho khách tử tế. Thấy Fantine cười, hắn bỗng kêu lên:

— Cái chị đang cười kia, răng chị đẹp quá! Nếu chị bán cho tôi hai cái bàn cuốc của chị thì tôi trả cho chị mỗi cái một đồng vàng.

Fantine hỏi:

— Hai cái bàn cuốc của tôi là cái gì?

— Hai cái bàn cuốc là hai cái răng cửa hàm trên ấy - anh nhổ răng nói.

Fantine kêu:

— Nói gì mà nghe ghê rợn thế!

Một mụ già móm đứng cạnh nói lẩm bẩm:

— Hai đồng vàng cơ à! Thật là sướng nhé!

Fantine bịt tai chạy trốn để khỏi nghe giọng nói khàn khàn của anh chàng ấy đuổi theo:

— Nghĩ kỹ đi chị ơi! Hai đồng vàng được khối việc đấy. Nếu vừa ý, tối nay đến tìm tôi ở quán Tillac nhớ.

Fantine về đến nhà, còn lẩm bẩm tức giận. Chị kể chuyện lại cho bà Marguerite:

— Bà thử nghĩ xem có nghe được không? Sao lại có thằng cha đáng ghét thế! Sao người ta lại để cho những đứa như vậy đi dạo khắp nơi? Bẻ hai cái răng cửa của tôi à? Thế rồi mặt mũi của tôi sẽ ghê gớm như thế nào? Tóc còn mọc lại chứ răng thì bao giờ! Gớm cái đồ yêu quái! Thà tôi đâm đầu từ tầng gác thứ năm xuống vỉa hè còn hơn. Hắn bảo tôi là tối nay hắn ở quán Tillac.

Bà Marguerite hỏi:

— Thế hắn trả bao nhiêu?

— Hai đồng vàng.

— Thế là bốn mươi francs.

— Vâng, thế là bốn mươi francs - Fantine nhắc lại.

Chị yên lặng, trầm ngâm rồi giở việc ra làm. Mười lăm phút sau, chị bỏ đồ khâu đấy và chạy ra cầu thang đọc lại cái thư Thénardier. Khi trở vào, chị hỏi bà Marguerite ngồi khâu bên cạnh:

— Bà nhỉ, sốt phát ban là gì nhỉ, bà có biết không?

— Có, đó là một thứ bệnh.

— Chữa bệnh này cần nhiều thuốc lắm phải không?

— Ồ, những thứ thuốc ghê gớm lắm!

— Bệnh ấy đau ở đâu nhỉ?

— Nó đau như thế đấy.

— Trẻ con hay mắc, phải không?

— Nhất là trẻ con, dễ mắc lắm.

— Có chết được không hở bà.

— Chết lắm chứ lị.

Fantine lại đi ra để đọc bức thư một lần nữa ở cầu thang. Đến tối, nàng ra phố và người ta thấy nàng đi về phía phố Paris là phố các quán cơm.

Hôm sau, trời chưa sáng, khi bà Marguerite sang phòng Fantine để cũng ngồi khâu chung một ngọn nến thì bà ta thấy Fantine ngồi trên giường, mặt tái nhợt, lạnh lẽo, ghê rợn. Nàng không ngủ. Chiếc mũ chụp rơi xuống đầu gối, ngọn nến cháy cả đêm sắp tàn. Trước cảnh tượng bất thường ấy, bà Marguerite kinh ngạc đứng sững ở ngưỡng cửa như một pho tượng gỗ. Bà kêu:

— Lạy Chúa! Cây nến cháy hết cả như thế kia! Có tai biến gì xảy ra, hở chị Fantine?

Rồi bà nhìn Fantine đang quay cái đầu trọc lốc về phía bà. Mới một hôm mà Fantine đã già đi đến mười tuổi.

— Lạy Chúa! Chị Fantine, chị làm sao vậy?

— Có gì đâu. Tôi vui thì có. Con tôi sẽ không chết về cái bệnh ác nghiệt ấy vì có thuốc rồi. Tôi rất hài lòng.

Fantine nói thế và chỉ cho bà Marguerite hai đồng tiền vàng chói ngời trên mặt bàn.

— Ôi Chúa ơi! Cả một cái gia sản như thế! Chị làm gì mà có được những đồng tiền vàng ấy?

— Có đấy ạ?

Fantine trả lời thế thôi và cười. Ngọn nến chiếu rõ mặt chị. Nụ cười rớm máu. Một ít nước dãi đỏ dính ở hai mép và ở miệng chị có một lỗ hổng đen! Hai cái răng đã bẻ đi rồi.

Fantine gửi bốn mươi francs ấy cho Thénardier. Thật ra thì vợ chồng Thénardier đã đánh lừa nàng để lấy tiền, Cosette không ốm.

Fantine ném gương qua cửa sổ. Từ lâu nàng không ở cái phòng ở tầng hai nữa mà lên ở trên gác xép sát mái nhà, chỉ cài bằng một cái then con, một cái xó mà gác mái chếch lên mặt sàn, ra vào đụng đầu. Kẻ nghèo khổ chui vào buồng mình ở cũng như đi sâu vào số mệnh, càng vào càng phải cúi rạp lưng xuống. Fantine không có giường nữa, nàng chỉ có một mảnh giẻ rách gọi là chăn, một cái đệm vứt xuống sàn và một chiếc ghế nát. Cây hồng con nàng vẫn trông đã chết khô trong một góc buồng. Trong góc khác có một cái cóng đựng bơ hay dùng đựng nước: Mùa rét nước đông lại, mỗi lần như thế, mặt nước để lại một vành băng trong lòng cóng. Fantine đã không cần biết xấu hổ là gì, đến nay nàng cũng không thiết làm dáng nữa. Đến thế là hết. Nàng đội những cái mũ chụp bẩn đi ra phố. Vì bận hay vì chán chường, nàng để mặc cho quần áo rách nát, không vá víu nữa. Khi gót bít tất thủng, nàng gấp vào trong giày làm cho bít tất có những nếp dăn dọc. Nàng đụp cái corset cũ nát bằng những mụn vải bở, hễ cựa một cái là toạc ra. Chủ nợ luôn mè nheo, không để cho nàng yên lúc nào. Ở ngoài đường cũng thấy họ, về nhà cứ đến cầu thang lại đã thấy họ. Đêm nào nàng cũng nghĩ ngợi và khóc lóc. Mắt nàng sáng quắc lên; nàng luôn luôn đau nhói ở phía trên bả vai bên trái. Nàng ho nhiều. Nàng thù ông Madeleine lắm, nhưng nàng không than thở. Nàng khâu mười bảy giờ một ngày. Nhưng một tên chủ thầu nhà pha lãnh thuê tù phụ nữ khâu giá rẻ, nên công khâu thuê ở ngoài cũng bị hạ xuống, chỉ được chín xu một ngày. Làm việc mười bảy giờ mà chỉ được chín xu! Bọn chủ nợ lại càng nghiệt ngã hơn bao giờ hết. Người bán đồ cũ của nàng đã bắt lại gần hết đồ đạc, thế mà lúc nào hắn cũng hỏi nàng: "Cái quân này lúc nào mày trả nợ tao?" Người ta còn muốn gì nữa, hở trời! Nàng thấy mình như một con vật bị người ta săn bắt và đương hóa nên hung tợn vì bị đuổi cùng đường. Cũng lúc ấy, nhà Thénardier viết thư bảo nàng là chúng đã kiên nhẫn lắm rồi, đã tốt hết sức rồi, phải gửi ngay cho chúng một trăm francs. Gửi ngay, nếu không chúng sẽ tống cổ Cosette ra cửa mặc cho rét mướt, mặc cho lang thang, mặc cho vừa thoát khỏi cái bệnh ghê gớm, mặc cho đứa bé muốn ra sao thì ra, có phải chết đường chết chợ cũng đành. Fantine tự bảo: "Một trăm francs! Tìm đâu ra một việc làm công nhật năm francs? Thôi! Đành bán

nốt vậy.”

Thế là người đàn bà xấu số ấy đi làm gái điếm.

XI
CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG TA
(Nguyên văn La Tinh: Christus nos liberavit)

Chuyện của Fantine là chuyện gì vậy? Chuyện xã hội mua một người nô lệ. Mua của ai? Của cùng khổ. Của đói khát, của rét mướt, của cô đơn, của hắt hủi, của trơ trụi. Cảnh mua bán quá thương tâm: Một mẩu bánh đánh đổi một linh hồn. Cùng khổ đem bán, xã hội nhận mua. Luật Chúa thiêng liêng điều khiển văn minh thế giới, nhưng luật Chúa chưa đi sâu vào văn minh. Người bảo việc mãi nô không còn ở Châu Âu. Nói thế là lầm. Nó vẫn tồn tại, nhưng nó chỉ làm khổ người phụ nữ. Đó là chế độ mãi dâm. Nó đè nặng lên người phụ nữ tức là đè nặng lên duyên dáng, yếu hèn, sắc đẹp, tình mẹ. Đó là một điều nhục nhã lớn cho bọn đàn ông.

Đến bước đường bi đát ấy, Fantine chẳng còn gì là cô Fantine ngày xưa nữa. Trở thành bùn dơ, nàng cũng hóa ra đá lạnh. Ai chạm phải nàng cũng cảm thấy buốt tay. Nàng là kẻ qua đường, chịu đựng anh và không biết anh là ai. Nàng ô uế, nhưng mà nghiêm nghị. Nàng đã đoạn tuyệt với cuộc đời, với xã hội. Cái gì có thể xảy đến cũng đã xảy đến với nàng rồi. Nàng đã nhận tất chịu tất, thử thách tất, đau khổ tất, mất tất, khóc thương tất. Bây giờ thì nàng cam chịu với dáng lạnh lùng, cũng như cái chết có dáng một giấc ngủ. Nàng không lẩn tránh cái gì nữa cả. Nàng không kiêng sợ cái gì nữa cả. Mưa rào cứ tuôn xuống người nàng đi, biển cả cứ giội lên người nàng. Sá gì! Nàng đã là một tấm giẻ đẫm nước. Ấy là nàng tưởng thế. Nhưng thật là sai lầm khi tưởng tượng rằng mình dốc cạn hết đắng cay của vận mệnh và đạt tới được chỗ tận cũng của bất kỳ một cảnh huống nào.

Hỡi ơi! Những vận mệnh bị xô dồn như thế là thế nào nhỉ? Họ bị đẩy đi đâu? Vì sao lại thế? Ai biết điều ấy tức là rõ cái tối tăm huyền bí. Chỉ có một kẻ biết. Đó là Chúa.

XII
GÃ BAMATABOIS VÔ CÔNG RỒI NGHỀ

Ở tỉnh nhỏ, nhất là ở Montreuil Sur Mer, có một hạng thanh niên mỗi năm gặm nhấm một ngàn rưỡi francs lợi tức cùng một kiểu cách như các cậu công tử ở Paris tiêu hai mươi vạn francs. Đó là một hạng người vô nghĩa, không sinh lực, ăn bám, vô dụng, có chút ít ruộng đất và nhiều cái dại dột cộng với một ít thông minh. Vào các phòng khách lịch sự thì họ là người cục súc, mà ở quán rượu thì họ tự cho là quý tộc. Mở miệng thì nào là "đồng cỏ của tôi" nào là "rừng của tôi, điền tốt nhà tôi". Họ huýt còi các cô đào trong rạp để lên mặt ta là người thông thạo, họ gây gổ với sĩ quan để tỏ rằng mình cũng là khách kiếm mã. Họ cũng đi săn, hút thuốc lá, ngáp vặt, uống rượu, đánh billard, đứng xem người ta lên xuống xe, la cà chốn cao lâu tửu điếm. Họ có một con chó để gặm xương dưới bàn và một cô nhân tình để dọn cơm lên bàn cùng ăn. Họ tính toán chi li từng xu, họ học đòi theo thời trang không phải lối, họ có những kiểu cách thị thành rởm. Cứ thế họ sống già đời ngu độn, không lao động, chẳng ích gì cho đời mà cũng chẳng hại bao nhiêu. Félix Tholomyès mà chỉ ở tỉnh nhà, chẳng biết Paris là gì cả, thì sẽ có một kiểu người như thế.

Nếu họ giàu có hơn nữa thì người ta cho họ là kẻ sang trọng, mà nghèo kiết hơn nữa thì là đứa ăn hại. Thật ra họ chỉ là một bọn vô công rồi nghề. Trong đám, có kẻ bặng nhặng, có kẻ chán chường có kẻ vẩn vơ và có kẻ lố bịch. Thời ấy, bộ cánh của một gã sang trọng là một cái cổ áo, một cái cravate to, một chiếc đồng hồ có dây lủng lẳng đồ chơi, ba cái gilet mặc chồng lên nhau, mỗi cái một màu, cái xanh trong cùng rồi đến cái đỏ, một cái áo màu oliviers thân ngắn, đuôi xòe, đính hai hàng cúc bạc dày sít nhau, chạy lên tận vai, một cái quần cũng màu oliviers nhưng nhạt hơn, đường may ở hai ống thêm những ngấn thêu cho đẹp, từ một đến mười một nhấn một bên, chứ không bao giờ quá và luôn luôn là số lẻ. Thêm vào đó còn có đôi giày cao cổ gắn cá sắt ở gót, cái mũ cao, hẹp vành, mớ tóc bờm xờm, cây ba toong to tướng và những câu bông lơn, bông phèng luôn luôn trên cửa miệng. Đặc biệt hơn cả là bộ cựa giày và bộ râu trên mép. Bấy giờ râu mép

là dấu hiệu tư sản thị dân, còn cựa sắt có nghĩa là người đi bộ.[63] Gã sang trọng tỉnh lẻ dùng cựa càng dài và tỉa bộ ria càng dữ.

Bấy giờ các nước Cộng Hòa Nam Mỹ đang chống lại ách thống trị của vua Tây Ban Nha. Bolivar đang lãnh đạo quân Cách Mạng chống lại Morillo, tướng của nhà vua. Nhân đó, mũ hẹp vành là Bảo Hoàng và có tên là Morillo, còn những người phái tự do thì đội mũ rộng vành gọi là Bolivar.

Khoảng đầu giêng năm 1823, nghĩa là tám chín tháng sau những việc vừa kể, vào buổi tối một ngày mưa tuyết, một chàng công tử, một gã vô công rồi nghề kiểu trên, ăn mặc đúng thời trang, lại choàng một áo khoác thật ấm, đang tiêu khiển bằng cách trêu nghịch một gái điếm. Ả này đang lảng vảng trước tiệm cà phê Sĩ Quan. Ả bận áo mỏng để hở ngực và vai, trên đầu giắt hoa. Tay công tử hút thuốc lá, cái mốt bấy giờ là thế. Mỗi lần người gái điếm lượn qua thì hắn lại phà khói xì gà vào mặt ả và văng ra những lời trêu chọc mà hắn cho là hóm hỉnh: "Sao mày xấu như ma lem thế! Hãy che mặt đi, con kia! Mày là con móm!"… Tay công tử ấy tên là Bamatabois. Người đàn bà trông như con ma dại trát phấn đi đi lại lại trên tuyết, không trả lời, không thèm nhìn hắn. Ả cứ yên lặng đi lại, cách năm phút lại đến hứng những lời chế giễu một lần, y như một tên lính bị phạt đòn qua lại dưới trận mưa roi. Thấy châm chọc không kết quả, anh chàng đâm tức, bèn rình lúc chị kia quay lưng lại, khẽ rón rén đi theo, nhịn cười cúi xuống bốc một nắm tuyết bỏ tọt vào lưng áo hở vai của chị ta; chị rú lên một tiếng, nhảy chồm lên như một con báo, xông vào cào cấu nát mặt thằng nghịch ác, miệng chửi rủa những lời ghê gớm nhất. Tiếng chửi rủa khàn khàn vì rượu văng ra từ một cái mồm đen ngòm thiếu cái răng, trông đến gớm. Người đàn bà ấy là Fantine.

Nghe náo động, bọn sĩ quan trong tiệm kéo cả ra ngoài, người đi đường cũng đứng lại, tụ tập thành đám đông vây quanh lấy đám đánh nhau mà cười, mà la ó, mà vỗ tay. Trong đám đánh nhau túi bụi như một cơn lốc, nhìn kỹ mới thấy một anh đàn ông đương chơi vơi, mũ lăn dưới đất, một chị đàn bà vừa đấm, vừa đá, vừa rú thét, đầu trần, không răng, không tóc, mặt tái nhợt vì giận, nom thật ghê gớm.

Bỗng một người cao lớn từ đám đông tiến thẳng ra, tóm ngực áo satin đầy bùn của người đàn bà, ra lệnh:

— Đi theo ta!

Người đàn bà ngẩng lên. Tiếng thét bỗng nhiên nghẽn trong cổ. Hai con mắt chị đờ ra. Mặt chị đang tái nhợt bỗng hóa ra tái xanh và chị run lên vì kinh sợ. Chị đã nhận ra người ấy là Javert.

Cậu công tử nhân lúc lộn xộn chuồn mất.

XIII
GIẢI QUYẾT MẤY VẤN ĐỀ CẢNH SÁT THÀNH PHỐ

Javert rẽ đám đông, rảo cẳng đi về phía Sở Cảnh Sát ở đầu phố, kéo người đàn bà khốn nạn lếch thếch theo sau. Chị ta để mặc cho hắn lôi đi như người mất hồn. Cả hai không ai nói một lời. Bọn người đi xem, thích thú cực độ, kéo theo sau, vừa đi vừa pha trò. Cảnh khổ não cùng cực vẫn là cơ hội cho những lời bông đùa tục tĩu.

Buồng giấy Sở Cảnh Sát là một gian nhà thấp có lò sưởi, có bót lính bảo vệ, cửa trông ra đường, kính có song sắt. Javert mở cửa đưa Fantine vào trong nhà rồi đóng cửa lại, làm cho bọn tò mò thất vọng. Họ kiễng chân nghển cổ nhìn qua tấm kính mờ chỗ bót gác, để xem cho được. Anh tò mò giống như anh tham ăn. Được xem cũng như được nuốt.

Fantine vào đến buồng giấy, ngồi phệt xuống một xó không dám rỉ răng, không cựa quậy, thu bốn vó y như con chó sợ đòn. Viên đội coi ở đây mang lại một cây nến đặt lên bàn. Javert ngồi xuống, rút trong túi ra một tờ tín chỉ rồi bắt đầu viết.

Pháp luật chúng ta đã giao những phụ nữ này cho cảnh sát được toàn quyền xử lý. Nó muốn làm thế nào thì làm, muốn phạt thế nào cũng được. Nó tự ý tước đi hai thứ đáng buồn mà họ gọi là nghề nghiệp và tự do của họ. Javert lạnh như tiền. Bộ mặt đĩnh đạc của hắn không biểu lộ chút tình cảm nào hết. Song hắn suy nghĩ chăm chú và nghiêm túc lắm. Đó là lúc hắn thi hành cái quyền lực đặc mệnh đáng sợ của hắn, với mọi sự thận trọng của một lương tâm nghiêm khắc, tuy không có ai kiểm soát. Lúc ấy hắn cảm thấy chiếc ghế đẩu cảnh sát viên của hắn là một công đường. Hắn đang ngồi xử án. Hắn luận án và hắn kết tội. Hắn vận dụng tất cả những kiến thức của hắn để làm cho tròn cái việc nghiêm trọng ấy. Càng xét việc đứa gái đĩ ấy, hắn càng thấy phẫn nộ. Không nghi ngờ gì hết, hắn vừa chứng kiến một tội ác. Thật thế, trước mặt hắn, ngay ngoài phố, một ả vô lại đã lăng mạ xã hội, đã xúc phạm xã hội trong con người một vị nghiệp chủ - cử tri. Một ả gái điếm

dám xúc phạm một nhà tư sản. Cảnh ấy, chính mắt hắn, chính Javert, đã nhìn thấy. Hắn yên lặng cắm cúi viết.

Viết xong, hắn ký tên, gấp tờ giấy lại đưa cho viên đội gác mà bảo:

— Lấy ba người giải con này vào nhà giam.

Rồi quay sang phía Fantine:

— Mày đi tù sáu tháng.

Fantine rụng rời, kêu:

— Sáu tháng! Sáu tháng ở tù! Sáu tháng mỗi ngày chỉ được bảy xu! Thế thì Cosette rồi ra làm sao? Con ơi! Con! Ông thanh tra ơi, tôi còn nợ nhà Thénardier những một trăm francs nữa, ông có biết cho không?

Chị ta lết dưới sàn gạch lấm bùn giầy bọn lính, chị chắp tay, cứ quỳ lê đầu gối đi và kêu van:

— Ông Javert ơi, ông sinh phúc cho. Tôi cam đoan với ông rằng không phải lỗi ở tôi. Nếu ông được chứng kiến ngay từ lúc đầu thì ông đã rõ. Tôi xin thề trước mặt Chúa là không phải lỗi ở tôi. Chính cái nhà ông tư sản ấy, nào tôi có quen biết gì đâu, ông ấy bốc tuyết bỏ vào lưng tôi. Khi lũ tôi đi đường không động chạm gì đến ai, thì người ta có quyền gì lấy tuyết nhét vào lưng chúng tôi như thế? Tôi bị cóng lạnh. Tôi lại đang ốm dở, ông xem đấy! Với lại trước đó ông ấy cứ nhạo báng tôi mãi. Nào là: Mày xấu lắm! Nào là: Mày không có răng. Tôi cũng biết là tôi không có răng thật. Tôi có làm gì đâu. Tôi tự nhủ: Vị này bông đùa thôi. Tôi có giở ngón gì với ông ấy đâu. Tôi không nói không rằng. Giữa lúc ấy thì ông ta nhét tuyết vào người tôi. Thưa ông Javert, thưa ông thanh tra phúc đức. Quanh đây lại không có ai làm chứng cho tôi là đã trông thấy đúng như thế ư? Có lẽ tôi cũng có trái vì đã nóng giận. Nhưng ông minh xét cho, trong lúc bất thần như thế, ai mà bình tĩnh được. Ai mà không phát bẳn lên. Vả lại bất thình lình không ngờ có người bỏ một vật lạnh như thế vào trong lưng thì ai mà nín được! Tôi cũng biết làm bẹp cái mũ dạ của ông ấy là trái rồi. Làm sao ông ấy lại bỏ đi ngay không để cho tôi xin lỗi! Trời ơi! Xin lỗi ông ấy thì xin chứ sao. Ông Javert ơi, xin ông tha cho tôi lần này, lần hôm nay thôi. Ông ơi, ông không biết cho rằng ở trong tù mỗi ngày chỉ kiếm được có bảy xu - cái đó hẳn là không phải lỗi ở Nhà Nước - nhưng chỉ kiếm được có bảy xu mà ông tưởng tượng xem, tôi phải trả nợ những một trăm francs, không có thì họ tống cổ con tôi đi. Ôi

trời ơi! Tôi không thể để con tôi ở với tôi được. Cái nghề tôi làm xấu xa lắm! Ôi, Cosette, con ơi, con yêu quý của mẹ, rồi con sẽ ra sao, hỡi con chó tội nghiệp của mẹ? Thưa ông, tôi nói bọn nhà Thénardier, bọn bán quán, bọn nhà quê, chẳng có nhân nghĩa gì. Chúng nó chỉ biết tiền với tiền. Đừng bỏ tù tôi, ông ơi! Ông biết cho, nếu tôi ở tù thì con bé sẽ bị đuổi ngay ra đường muốn ra sao thì ra, giữa mùa đông tháng giá thế này. Ông thương cháu bé bỏng với, ông Javert phúc đức ơi. Nếu nó nhớn nhau một tí, thì kệ nó tự đi mà kiếm ăn lấy, nhưng nó còn bé dại lắm, chưa biết gì đâu. Tôi vốn không phải là con người hư thân mất nết. Không phải tại tôi siêng ăn nhác làm gì. Sở dĩ tôi phải uống rượu là vì khốn khổ quá. Tôi có ưa rượu đâu, song uống vào cho nó quên lãng đi. Khi tôi còn được sung sướng, ai mở tủ tôi mà xem thì biết rằng tôi không phải là kẻ đỏm dáng bơ thờ gì đâu. Tôi trước có quần áo, nhiều lắm. Ông Javert ơi! Ông rủ lòng thương tôi với, ông!

Người gập lại làm đôi. Fantine vừa nói, vừa khóc nức nở, nước mắt ràn rụa, áo xoạc đến ngực, hai tay vặn vào nhau, thỉnh thoảng ho khan từng cơn ngắn; chị nói lắp bắp hổn hển, giọng yếu đuối như người hấp hối. Sự đau khổ cùng cực có khi như một ánh sáng thần diệu và ghê gớm làm đổi nét mặt con người. Fantine lúc ấy trở lại đẹp đẽ. Nhiều khi chị dừng nói, ôm lấy gấu áo của Javert mà hôn một cách thiết tha.

Trước cảnh tượng ấy, dầu sắt đá cũng phải chuyển, nhưng quả tim gỗ của tên mật thám không lay chuyển tí nào.

— Thôi, ta đã nghe rồi. Mày đã nói hết chưa? Bây giờ thì đi. Đi tù sáu tháng. Dẫu Chúa Cứu Thế xuống đây cũng không làm thế nào được.

Fantine nghe đến cái câu tận từ: "Dẫu Chúa Cứu Thế cũng không làm thế nào được!" thì hiểu rằng hắn đã nhất quyết như thế rồi. Chị ngã sụp xuống, miệng lắp bắp:

— Tha cho tôi!

Javert quay lưng đi. Bọn lính túm tay chị.

Trước đấy mấy phút có một người vào trong buồng giấy mà không ai để ý. Người ấy đã khép cửa và tựa lưng vào cửa, đứng nghe những lời van xin tuyệt vọng của Fantine. Đến khi bọn lính túm lấy chị đàn bà khốn nạn, chị ta không chịu đứng dậy, thì người ấy bước ra khỏi chỗ tối, bảo:

— Khoan đã.

Javert nhìn lên và nhận ra ông Madeleine. Hắn bỏ mũ chào, dáng lúng túng như có ý bực mình:

— Thưa ông Thị Trưởng, xin lỗi ngài…

Mấy tiếng "Ông Thị Trưởng" làm cho Fantine như bị điện giật. Chị vươn đứng lên đột ngột như ma từ dưới mồ, lấy tay gạt mấy người lính ra, tiến thẳng đến trước mặt ông Madeleine, những người chung quanh không giữ kịp. Chị nhìn trừng trừng vào mặt ông, bộ dạng như con dại:

— A! Vậy ra mày là ông Thị Trưởng!

Chị cười lên khanh khách và nhổ một cái vào mặt ông.

Ông Madeleine lau mặt, rồi nói:

— Ông thanh tra Javert, ông hãy thả người đàn bà này ra.

Javert tưởng mình sắp hóa điên. Cùng một lúc liền, hắn có những cảm xúc mãnh liệt và dồn dập chưa từng thấy. Mắt trông thấy một đứa gái điếm nhổ vào mặt một ông Thị Trưởng, đó là một điều quái gở, chỉ nghĩ là việc ấy có thể xảy ra thôi cũng đủ bất kính rồi. Mặt khác, trí óc hắn lờ mờ liên hệ hình ảnh thật của ả gái điếm với hình ảnh ước đoán về ông Thị Trưởng kia, do đấy hắn kinh hoàng thấy rằng việc đại xúc phạm của Fantine vừa rồi cũng không có gì là lạ. Nhưng đến khi hắn thấy ông Thị Trưởng ấy, ông quan ấy, bình tĩnh chùi mặt và nói: "Hãy thả người đàn bà này ra", thì hắn choáng váng kinh khủng. Hắn đứng ngây ra không biết nói gì, không biết nghĩ thế nào. Chưa bao giờ kinh ngạc đến như thế, hắn nghẹn mồm như bị câm.

Lời ông Madeleine làm cho Fantine ngạc nhiên không kém. Chị giơ cánh tay trần nắm lấy quả nắm cửa lò sưởi, như người sắp ngã. Và chị ngơ ngác nhìn quanh, miệng lẩm bẩm như nói một mình:

— Thả ra! Thả tôi ra à! Để cho tôi khỏi phải đi tù sáu tháng! Ai nói như vậy đó? Có thật có người nói như thế không? Tôi nghe lầm chăng? Chắc chẳng phải cái thằng Thị Trưởng trời đánh kia! Ông Javert nhân đức ơi, có phải ông bảo thả tôi ra không? Trời ơi! Ông ơi! Tôi xin nói ông rõ rồi ông để tôi đi nhé! Cái thằng Thị Trưởng trời đánh này, cái thằng chó đểu giả Thị Trưởng này, chính nó đã làm tôi trăm phần điêu đứng. Thưa ông Javert, ông nghĩ mà xem! Hắn đã đuổi tôi! Chỉ vì một lũ đàn bà mạt kiếp đã xầm xì trong xưởng. Thế có phải là kinh tởm không? Ai lại đi đuổi một đứa con gái nghèo khổ cần cù làm ăn. Bị đuổi tôi không kiếm đủ tiền nuôi con, cho nên

mọi sự bất hạnh xảy đến. Tiện đây có một điều mà các ông Sở Cảnh Sát nên để ý cải thiện, là đừng để bọn thầu khoán trong nhà tù làm hại bọn người nghèo. Ông ơi, tôi trình bày để ông rõ, công may chemise đang là mười hai xu thì hạ xuống còn chín xu. Thành ra không thể sống được và phải mặc cho đời ra sao thì ra. Tôi còn con Cosette, túng thì phải tính nên hóa ra người hư. Bây giờ thì ông đã hiểu bao nhiêu tai ách của tôi đều do cái thằng Thị Trưởng ăn mày này đây ra cả. Tôi có xéo bẹp cái mũ dạ của ông tư sản trước tiệm cà phê sĩ quan. Nhưng ông ta đã ném tuyết làm hỏng cái áo dài của tôi. Nghề chị em chúng tôi, cả bộ cánh chỉ có chiếc áo lụa để diện buổi tối thôi. Ông xem, tôi có cố làm hại ai bao giờ đâu, có phải không thưa ông Javert. Tôi thấy chán vạn đứa hung ác hơn tôi, thế mà chúng nó được sung sướng hơn tôi nhiều. Ông Javert ơi! Có phải ông bảo người ta thả tôi ra không? Đúng thế chứ? Xin ông cứ cho điều tra, ông hỏi chủ nhà tôi mà xem, bây giờ tôi đã trả tiền nhà sòng phẳng, ai cũng sẽ công nhận tôi là người thật thà. Ôi! Trời ơi, xin ông tha lỗi, tôi vô ý cầm phải quả nắm cửa lò sưởi làm khói bay ra ngoài.

Ông Madeleine chăm chú nghe nàng nói. Vừa nghe, ông vừa cho tay vào túi áo gilet lấy ra một cái ví, nhưng mở ra lại là ví không, nên ông lại bỏ vào túi. Ông hỏi Fantine:

— Chị nói chị còn nợ bao nhiêu nữa?

Đang hướng về phía Javert, Fantine quay lại:

— Tao nói với mày đấy à?

Rồi nàng nói với bọn lính:

— Này các bác, các bác có trông thấy tôi nhổ vào mặt nó thế nào không? À! Tên Thị Trưởng già khốn nạn kia, mày đến đây để dọa tao đó, có phải không? Nhưng tao thì tao không sợ mày đâu. Tao chỉ sợ ông Javert thôi. Tao kính sợ ông Javert phúc đức thôi.

Nói thế rồi chị quay về phía tên thanh tra mật thám:

— Thưa ông, nói thế thì nói, cũng phải cho công bằng chứ! Ông thanh tra ơi, tôi biết ông là người công minh. Đầu đuôi câu chuyện có gì đâu. Một người đàn ông đùa, bốc một dúm tuyết nhét vào lưng người đàn bà, việc ấy làm cho bọn sĩ quan cười. Đúng! Họ cũng phải đùa giỡn chứ. Mà đám chị em chúng tôi cũng là để mua vui cho thiên hạ. Về phần ông thì ông cũng

phải giữ gìn trật tự chứ. Cho nên ông đến ông lôi con mẹ đàn bà có lỗi đi. Nhưng ông vốn là người nhân từ, khi nghĩ lại, ông bảo thả tôi ra. Thế là ông thương đến cháu bé lắm đấy, vì rằng sáu tháng ở tù thì ai nuôi con cho tôi. Thế nhưng chớ có ai dại dột một lần nữa, con khốn! Lạy ông, tôi không dám thế nữa, ông Javert! Từ giờ thì ai muốn làm gì tôi thì làm, tôi không dám cựa quậy nữa. Nhưng ông ạ, hôm nay tôi trót làm toáng lên vì tôi cóng quá. Tôi không dè có cái vốc tuyết của ông ấy ở trong bụng. Tôi đã trình ông rõ là tôi đang ốm, tôi ho, trong dạ dày tôi có cái cục gì nóng như lửa. Ông lang bảo tôi phải chữa ngay đi. Đây này, ông sờ vào mà xem. Ông cứ đưa tay đây, đừng sợ, ở chỗ này này.

Fantine không khóc nữa, giọng chị mơn trớn vuốt ve. Chị nắm bàn tay to kệch của Javert áp vào chỗ ngực trắng mịn của chị, vừa nhìn hắn vừa cười. Bỗng chị nắn lại sống áo lôi thôi, kéo cái gấu váy đã hếch lên tận đầu gối vì chị quỳ bò từ nãy. Rồi tiến ra phía cửa, chị gật đầu thân mật nói nhỏ với bọn lính canh:

— Các chú quyền ạ, ông thanh tra bảo thả cho tôi, tôi đi đây.

Chị đặt tay lên then cửa, chỉ một bước nữa thôi là chị ở ngoài đường. Cho đến lúc ấy Javert vẫn đứng yên, mắt nhìn xuống đất. Hắn ngây ra như một pho tượng đặt không phải chỗ, ở giữa quang cảnh đó. Nghe tiếng động cửa, hắn vụt tỉnh lại, ngẩng đầu lên với vẻ quyền hành vô thượng. Uy quyền càng ở người địa vị thấp càng đáng sợ. Uy quyền ở loài thú dữ và hung tợn, uy quyền ở người hèn hạ thì không có gì khủng khiếp hơn. Javert thét:

— Đội trưởng! Anh không trông thấy con ấy nó đi ra à! Ai bảo anh để nó đi?

— Tôi bảo - ông Madeleine.

Fantine nghe tiếng Javert thét thì rụng rời buông then cửa, như một tên kẻ cắp bị bắt thả rơi vật đã lấy. Đến khi nghe tiếng ông Madeleine thì chị quay lại. Từ đấy chị đứng yên lặng, không dám thở mạnh, con mắt hết nhìn Javert lại nhìn ông Madeleine tùy theo người này hay người kia nói.

Có lẽ Javert đã bị "trật bản lề" nên mới thét mắng viên đội như thế, mặc dầu đã có lời ông Thị Trưởng truyền thả cho Fantine. Có lẽ hắn quên rằng có ông Thị Trưởng ở đây chăng? Có lẽ bụng bảo dạ rằng không có thể một "nhà cầm quyền" lại ra một cái lệnh như thế, hắn nghĩ chắc ông Thị Trưởng đã

lầm lẫn, muốn thế này lại nói ra thế khác chăng? Hay là đã hơn hai tiếng đồng hồ chứng kiến những sự việc ngược đời quá đỗi, hắn nghĩ cần phạt quyết liệt, người thấp phải nắm lấy quyền cao, người mật thám phải lên làm quan tòa, người cảnh binh phải quan án. Đến nước này thì hắn phải đại diện cho luật pháp, đạo đức, an ninh, đại diện cho Nhà Nước, đại diện cho tất cả xã hội nói chung.

Dẫu sao, khi ông Madeleine nói "tôi bảo" thì viên thanh tra mật thám Javert quay lại phía ông Thị Trưởng. Mặt hắn tái ngắt, môi tím lại, toàn thân rung khe khẽ, vẻ người nghiêm lạnh, con mắt thất vọng và giọng hắn, lạ chửa, rắn rỏi tuy mắt hắn nhìn xuống:

— Thưa ông Thị Trưởng, không thể thế được.

— Sao vậy?

— Cái con khốn nạn này đã lăng mạ một người sang trọng.

Ông Madeleine ôn tồn, đấu dịu:

— Ông thanh tra Javert này! Ông là một người chính trực, cho nên tôi sẵn lòng giải thích cử chỉ của tôi. Sự thật là thế này. Khi ông đưa người đàn bà này đi thì tôi cũng vừa đến chỗ đó, hãy còn thấy đám đông đứng bàn tán, Tôi có hỏi đầu đuôi và biết rằng chính anh tư sản có lỗi, lấy lẽ công bình mà nói thì phải bắt anh ta mới đúng.

Javert gượng gạo:

— Con khốn kiếp lại vừa xúc phạm đến ông Thị Trưởng.

— Đó là chuyện riêng của tôi. Riêng tôi bị nhục, chắc vậy. Thế thì xử trí thế nào cũng tùy tôi thôi.

— Tôi xin ngài Thị Trưởng tha lỗi cho tôi. Điều nhục ấy không phải thuộc riêng ngài mà là thuộc luật pháp.

— Ông thanh tra Javert, luật pháp cao nhất là lương tâm con người. Tôi đã nghe người đàn bà này nói. Tôi hiểu những việc tôi làm.

— Thưa ông Thị Trưởng, tôi thì tôi chẳng hiểu gì những việc tôi trông thấy.

— Thế thì ông hãy cứ chấp hành mệnh lệnh.

— Tôi chấp hành nhiệm vụ. Nhiệm vụ của tôi buộc phải giam tù con này sáu tháng.

Ông Madeleine ngọt ngào:

— Ông nghe đây. Người này sẽ không phải tù một ngày nào.

Thấy lời nói kiên quyết, Javert dám nhìn ngay vào mặt ông Thị Trưởng, nhưng vẫn giữ giọng hết sức tôn kính mà nói:

— Tôi thật lấy làm khổ tâm vô cùng vì phải cưỡng lại lệnh của ông Thị Trưởng. Đây cũng là lần thứ nhất trong đời tôi. Xin ngài hạ cố cho phép tôi trình rằng việc này đúng là thuộc quyền hạn chúng tôi. Tôi xin theo ý ngài Thị Trưởng, chỉ xét việc anh tư sản bị xúc phạm thôi. Tôi có mặt tại đấy. Chính cái con này nó đã nhảy xổ túm lấy ông Bamatabois. Ông Bamatabois là cử tri[64] và là chủ tòa nhà to đẹp có bao lơn ở góc phố, nhà ba tầng gác dựng toàn bằng đá tảng. Ấy! Ở đời có lắm việc như thế! Bẩm ngài Thị Trưởng, dù sao đi nữa thì việc này cũng chỉ là một vụ vi cảnh ngoài đường, thuộc phạm vi xét xử của chúng tôi. Vì thế tôi phải giam giữ con mụ Fantine.

Tức thì ông Madeleine khoanh tay trước ngực và nói với một giọng nghiêm khắc chưa ai trong thành phố từng nghe thấy:

— Sự việc ông nói đây là một vụ vi phạm luật cảnh sát thành phố. Chiếu theo các điều khoản 9, 11, 15 và 66 trong luật hình sự tố tụng thì quyền thẩm phán vụ ấy là ở tôi. Vậy tôi ra lệnh thả người đàn bà này ra.

Javert cố sức lần cuối:

— Nhưng, thưa ngài…

— Còn về ông thời tôi nhắc lại điều 81 trong đạo luật ngày 13 tháng 12 năm 1799 về việc bắt giam người trái phép.

— Không nói gì cả…

— Nhưng mà…

— Đi ra - ông Madeleine truyền lệnh.

Javert đứng nhận miệng đòn đánh từ trước mặt, vào giữa ngực, y như một người lính Nga.[65] Hắn cúi rạp xuống tận đất chào ông Thị Trưởng rồi đi ra.

Fantine đứng tránh ra một bên và kinh hoàng nhìn hắn đi qua trước mặt. Tâm trạng của chị cũng đảo lộn lạ lùng. Chị vừa được thấy có hai thế lực đối kháng giành giật con người chị. Dưới mắt chị, có hai người đương đối chọi nhau, hai người cùng nắm trong tay đời sống của chị, tự do của chị, cả linh hồn của chị và đứa con của chị. Một bên thì muốn xô chị vào chỗ tối tăm, một bên thì muốn kéo chị ra ngoài ánh sáng. Con mắt kinh hoàng của chị như nhìn thấy cuộc đấu phóng đại lên và hai người hiện ra to lớn như hai hộ

pháp: Một là ông Thiện, một là ông Ác. Ông Thiện đã thắng ông Ác. Cái ý nghĩ đã làm cho chị rung giận từ đầu đến chân là vị thiên thần che chở cho chị lại chính là cái người mà chị hằng ghét cay ghét đắng, cái ông Thị Trưởng mà chị cho là đã gây ra mọi oan trái, ông Madeleine. Hơn nữa chị lăng mạ ông ta một cách quá quắt như thế, lại chính là lúc ông ta cứu chị! Chị trông lầm, nghe lầm hay chăng? Từ đây chị phải thay đổi tất cả tâm hồn đi hay sao?… Chị không biết, chị run rẩy. Chị càng nghe càng bối rối, càng nhìn càng kinh hoàng. Mỗi lời nói của ông Madeleine mỗi lần tiêu dần bóng u ám của sự hằn thù trong lòng chị và nảy nở ra một cái gì đầm ấm, nó vừa là niềm vui mừng, lòng tin tưởng và tình yêu thương.

Khi Javert ra khỏi buồng rồi, ông Madeleine quay sang phía chị, nói chuyện với chị. Giọng ông chậm rãi khó khăn như cố cầm nước mắt:

— Tôi đã nghe cô nói. Những chuyện xảy ra trước kia, tôi có biết gì đâu. Tôi tin là cô nói thật, tôi cảm thấy là thật. Tôi cũng chẳng biết là cô đã nghỉ việc ở xưởng tôi. Tại sao lúc ấy cô không đến tìm tôi? Thôi, bây giờ thế này: Tôi trả nợ cho cô; tôi cho người đi đón con cô về đây, hay là cô đến ở với nó, tùy ý cô. Cô muốn ở lại đây, hay là ở Paris, hay ở đâu nữa cũng được. Tôi sẽ trông nom cho cả hai mẹ con. Cô muốn làm nữa hay nghỉ việc cũng được. Cần bao nhiêu tiền tôi sẽ đưa. Cô sẽ lại sống cuộc đời lương thiện khi cô đã được ấm no sung sướng. Hơn thế, qua những lời cô nói, nếu là thật cả - tôi tin là thật cả - thì cô vẫn là người trinh chính và thanh cao trước Chúa, cô nghe rõ chưa? Tội nghiệp!

Những lời ấy, con người đang khốn khổ như Fantine nghe làm sao cho nổi. Được sống với con Cosette! Hết cái kiếp sống nhơ nhuốc này! Được sống tự do, đầy đủ, sung sướng, lương thiện cùng với con Cosette! Giữa cảnh cùng cực, chị nhìn thấy hiện ra tất cả những mộng ước thiên đường! Chị ngây người nhìn ông Madeleine và chỉ kịp bật lên mấy tiếng khóc nức nở: Hu! Hu! Hu! Hai ống chân khuỵu xuống, chị quỳ trước mặt ông Madeleine. Ông ta chưa kịp ngăn, chị đã vồ lấy tay ông mà hôn.

Rồi chị ngất đi.

QUYỂN VI
JAVERT

I
BẮT ĐẦU YÊN NGHỈ

Ông Madeleine sai người vực Fantine về bệnh xá thợ thuyền đặt ngay ở nhà riêng của ông. Ông giao chị cho hai bà xơ trông nom. Đặt chị vào giường nằm thì chị lên cơn sốt nặng. Một phần đêm chị mê sảng, nói huyên thuyên. Nhưng sau rồi chị cũng ngủ yên.

Mãi đến trưa hôm sau, Fantine mới tỉnh dậy. Nghe có tiếng người thở ở đầu giường, chị vạch màn trông ra thì thấy ông Madeleine đang đứng yên nhìn vật gì ở trên đầu giường. Con mắt của ông đầy vẻ trắc ẩn, lo âu và hình như cầu khẩn. Chị trông theo thì thấy ông đương chăm chắm nhìn cây thánh giá đóng ở trên tường.

Trong tâm trí Fantine, hình ảnh ông Madeleine đã khác trước. Trông ông như có ánh hào quang tỏa ra. Ông mê mải như đang cầu nguyện. Chị nhìn ông một lúc lâu không dám lên tiếng, mãi sau chị mới khẽ hỏi:

— Thưa ông, ông làm gì đấy?

Ông Madeleine đứng ở đó đã một tiếng đồng hồ. Ông chờ Fantine tỉnh dậy. Ông nắm lấy tay chị, nghe mạch rồi hỏi:

— Cô thấy trong mình thế nào?

— Thưa khá. Tôi ngủ được. Hình như khỏe hơn nhiều. Chắc không việc gì.

Bây giờ ông mới trả lời câu hỏi đầu tiên của chị, làm như vừa mới nghe ra:

— Tôi cầu nguyện Chúa khổ nạn ở trên kia.

Trong thâm tâm ông muốn nói thêm: Vì người đàn bà khổ nạn dưới này. Cả đêm hôm qua và sáng hôm nay ông Madeleine đi dò hỏi về việc Fantine. Bây giờ ông biết rõ tất cả những tình tiết thương tâm trong đời chị. Ông nói tiếp:

— Cô là một người mẹ đau khổ. Thôi, không nên thở than nữa, cũng nhờ thế mà ngày nay cô mới hưởng quả phúc. Loài người làm nên thiên thần như thế đó. Không phải lỗi ở họ: Họ có biết cách gì khác hơn đâu. Cô xem đấy, cảnh địa ngục cô vừa thoát khỏi chính là tầng thứ nhất của thiên đường. Phải

qua đó trước.

Ông thở dài não nuột. Còn Fantine thì nhìn vào ông mỉm cười một nụ cười huyền diệu, tuy có khuyết hai chiếc răng.

Cũng trong đêm ấy, Javert viết một bức thư. Sáng sớm hôm sau hắn thân hành đến tận nhà bưu điện Montreuil Sur Mer để gửi. Thư gửi đi Paris, đề: "Kính đệ ông Chabouillet, bí thư của ông Giám Đốc Sở Cảnh Sát".

Cũng vì câu chuyện ở bót cảnh vệ đồn đại ra ngoài nên bà phụ trách bưu chính và một vài người thóc mách trông thấy phong thư và nhận ra chữ Javert thì đoán là hắn đệ đơn xin từ chức. Về phần ông Madeleine, ông viết thư ngay cho vợ chồng Thénardier, Fantine nợ chúng một trăm hai mươi francs, ông gửi cho chúng ba trăm. Ông bảo chúng trừ đi các khoản còn lại thì dùng làm chi phí để đưa con Cosette đến Montreuil Sur Mer, mẹ nó đang ốm cần được gặp nó.

Bức thư làm cho Thénardier lóa mắt. Hắn bảo vợ:

— Mẹ kiếp, chớ buông con bé ra! Ai ngờ con chim sâu lại sắp hóa ra con bò sữa. Tao đoán ra rồi. Chắc lại có thằng ngốc dại gái nào ăn phải bùa con mẹ nó đây chứ gì.

Nó phúc đáp bằng một tờ kê nợ năm trăm linh mấy francs, làm rất khéo. Tờ kê có đính hóa đơn không ai có thể ngờ vực, một cái của thầy thuốc, một cái của hiệu bào chế. Cộng trên ba trăm francs. Đó là những đơn thật trong dịp hai đứa con nó bị ốm một trận lớn chứ con Cosette có đau ốm gì. Vấn đề là ở chỗ khéo chữa tên đi. Dưới tờ khai, Thénardier ghi chú: "Tạm nhận ba trăm francs". Ông Madeleine lập tức gửi thêm ba trăm francs với mấy chữ: "Đưa con Cosette sang ngay". Thấy thế, Thénardier lại bảo:

— Trời! Thế này thì lại càng phải giữ rịt lấy con bé.

Bệnh tình của Fantine vẫn không đỡ. Chị vẫn nằm ở Nhà Thương. Khi nhận săn sóc cho "thứ gái đĩ ấy", các bà xơ có ý ghê tởm. Ai đã xem những bức khắc chìm ở Reims chắc còn nhớ hình các trinh nữ đoan chính bĩu môi trước những chị em lẳng lơ. Còn các việc thời cổ thì những đạo cô thanh tâm khinh bỉ những hạng người lang chạ từ xưa chẳng qua là những phản ứng tự nhiên của lòng tự trọng sâu xa của phụ nữ. Các bà xơ cũng phản ứng như vậy nhưng mãnh liệt hơn vì các bà là những kẻ đi đạo Chúa. Nhưng chỉ vài ngày sau, Fantine đã lấy được cảm tình của các bà. Chị ăn nói dịu ngọt và

khiêm tốn, nhất là tấm lòng mẹ của chị đã làm cho các bà cảm động. Một hôm các bà nghe thấy chị nói giữa cơn sốt nặng: "Tôi là một người tội lỗi, song lúc nào con tôi được đến với tôi thì tức là Chúa đã tha thứ cho tôi. Khi trước tôi còn là con người hư hỏng, tôi không dám đem con Cosette về nhà, tôi không nỡ để con tôi phải nhìn tôi ngơ ngác và buồn rầu. Thế nhưng lại chính vì chút máu rơi ấy mà thân tôi nên nông nỗi này. Chính vì thế mà Chúa tha thứ cho tôi. Bao giờ con Cosette ở đây, lúc ấy là lúc tôi chịu phúc Chúa ban cho. Tôi sẽ nhìn nó, nhìn cái mặt ngây thơ vô tội ấy thì lòng tôi cũng hồ hởi ra. Nó không biết gì hết. Nó đương còn là thiên thần, phải không các bà xơ? Ở vào tuổi ấy, cánh thiên thần đã rụng đâu!"

Ông Madeleine mỗi ngày đến thăm Fantine hai lần, lần nào chị cũng hỏi:

— Con Cosette sắp về chưa?

Ông trả lời:

— Có lẽ sáng mai. Tôi nhờ đón nó đây, không sớm thì chiều thôi.

Nét mặt xanh xao của người mẹ rạng rỡ lên:

— Ôi chao ôi! Tôi sẽ sung sướng biết là chừng nào!

Như trên đã nói, bệnh tình của Fantine không thuyên giảm, trái lại mỗi ngày một thêm trầm trọng. Nắm tuyết giá lạnh áp vào giữa hai xương bả vai làm cho mồ hôi không thoát ra được, do đó chứng bệnh âm ỉ xưa nay bùng phát ra dữ dội. Người ta bắt đầu chữa bệnh phổi cho chị theo một phương pháp đang còn thí nghiệm.

Thầy thuốc nghe ngực Fantine rồi lắc đầu. Ông Madeleine hỏi:

— Thế nào?

— Hình như người này có đứa con, chị muốn được thấy mặt?

— Vâng.

— Nếu vậy ông nên mau cho tìm con chị về.

Ông Madeleine giật mình.

Fantine hỏi:

— Thầy thuốc bảo thế nào, thưa ông?

Ông Madeleine gượng cười:

— Ông ấy bảo phải tìm ngay cháu bé về đây. Có nó cô sẽ khỏe ngay.

— Ồ, thật thế đấy! Nhưng không hiểu vì lẽ gì mà vợ chồng Thénardier cứ giữ mãi con Cosette thế nhỉ? Trời ơi! Nó sắp về rồi. Thôi, lần này thì hạnh

phúc chẳng còn xa xôi gì nữa!

Nhưng tên Thénardier nhất định "không chịu buông con bé". Nó viện đủ mọi lý do, chẳng đâu vào đâu cả! Nào là con Cosette ươn mình, như thế thì trời mùa đông thế này không thể lên đường được, nào là còn mấy món nợ vặt kêu réo quá, nó đang lục tìm các hóa đơn…

Ông Madeleine bảo:

— Tôi phải cho người đi mang con Cosette về mới được. Nếu cần tôi sẽ đi lấy.

Fantine bèn đọc cho ông viết một bức thư rồi chị ký xuống dưới:

«Ông Thénardier,

Ông giao con Cosette cho người này. Người ta sẽ trả đủ những khoản vặt vãnh còn thiếu. Trân trọng kính chào ông.

Fantine»

Giữa lúc ấy lại xảy ra một biến cố nghiêm trọng. Cuộc đời của chúng ta như gọt trong một khối đá huyền bí, dù chúng ta có dày công mài giũa thế nào đi nữa, dạng vân đen của số mệnh cũng vẫn mãi mãi hiện lên.